

TP. Hồ Chí Minh ngày 05 tháng 04 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN ÁNH DƯƠNG VIỆT NAM
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

A. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CHUNG:

Năm 2019 kinh tế Việt Nam đạt kết quả ấn tượng với tốc độ tăng trưởng GDP 7,02 % so với năm 2018. Chính phủ đã điều hành ổn định nền kinh tế vĩ mô và thị trường tài chính Việt Nam. Tình hình lạm phát cũng được kiểm soát (CPI Bình quân chỉ tăng 2,79 % so với bình quân năm 2018). Riêng tại TP Hồ Chí Minh Tốc độ tăng trưởng GRDP là 8,32% so với 2018, Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tăng 11,8%, Khách du lịch quốc tế đạt 8,5 triệu lượt, tăng 13,48% so với năm 2018 đã là tiền đề phát triển ngành dịch vụ vận tải tại TP Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh ngành taxi nói chung và của Công ty Vinasun tiếp tục gặp khó khăn, nguyên nhân chính là việc tham gia bất hợp pháp vào thị trường Taxi của các công ty nước ngoài. Các công ty này đã tận dụng kẽ hở của quy định hiện hành chưa được điều chỉnh để kinh doanh taxi với số lượng không hạn chế, dùng sức mạnh tài chính để định giá cước thấp phi lý, bù lỗ hỗ trợ cho chủ xe và lái xe,...chấp nhận lỗ để tiêu diệt ngành taxi chính thống, khống chế thị trường và tiến tới độc quyền kinh doanh trong tương lai khi các công ty taxi chính thống bị phá sản.

Trước tính chất nghiêm trọng khi đề án 24 vẫn tiếp tục thí điểm, nghị định 86 sửa đổi chưa được ban hành. Trong năm qua, Công ty luôn nỗ lực trong việc bảo vệ thị phần của mình, đồng thời quyết liệt đưa ra công luận và các cơ quan chức năng những chứng cứ thuyết phục nhằm yêu cầu sự công bằng trong các điều kiện kinh doanh vận tải taxi cũng như ngăn chặn các hành vi cạnh tranh bất bình đẳng gây thiệt hại cho Công ty chúng ta.

Xác định mục tiêu phải trụ vững trong môi trường kinh doanh không bình đẳng. Đối thủ là các công ty đa quốc gia rất mạnh tài chính, được hưởng quá nhiều ưu đãi về chính sách. Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty đã đưa ra các chiến lược kinh doanh phù hợp, củng cố và nâng cao năng lực của bộ máy điều hành. Thường xuyên theo dõi đánh giá, đưa ra các quyết định phù hợp với diễn biến của thị trường và nhu cầu của khách hàng.

Công ty liên tục cải tiến, nâng cấp Vinasun App và hệ thống tổng đài thông minh nhằm nâng cao năng lực phục vụ khách hàng, thực hiện nhiều giải pháp khuyến khích khách hàng sử dụng Vinasun App, nâng cao chất lượng phục vụ của lái xe, điều chỉnh giá cước linh hoạt, thay đổi mô hình kinh doanh nhằm giữ chân lái xe và thu hút lại lái xe đã nghỉ việc... Bên cạnh đó củng cố chất lượng và phân bổ lại số lượng xe tại các địa bàn kinh doanh, thường xuyên mở rộng khai thác hiệu quả các kênh phục vụ khách hàng như hệ thống điểm tiếp thị trực tiếp, gián tiếp, nâng cao chất lượng chăm sóc và phát triển khách hàng thân thiết, tiếp tục duy trì ổn định hệ thống thanh toán online.



Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 phản ánh rõ nét những khó khăn và nỗ lực của công ty như sau: Tổng doanh thu kinh doanh đạt **1.991,23 tỷ đồng giảm 4% so với năm 2018 và đạt 93% so với kế hoạch 2019**. Lợi nhuận sau thuế đạt **108,66 tỷ đồng tăng 22 % so với năm 2018 và đạt 109 % so với kế hoạch đề ra**.

1. Các Sự kiện hoạt động kinh doanh quan trọng trong năm:

Công ty tiếp tục bổ sung hoàn thiện các tính năng của phần mềm đặt xe - điều xe tự động (Vinasun App) cùng hệ thống tổng đài nhằm phục vụ tốt hơn việc kinh doanh và quản lý, triển khai chức năng ước lượng và chốt giá trên App giúp khách hàng biết trước số tiền phải trả cho lộ trình định sẵn khi sử dụng dịch vụ của taxi Vinasun.

Công ty Mẹ đang thử nghiệm thanh toán trả trước cước dịch vụ taxi thông qua liên kết với các hệ thống bán lẻ của Payoo.

Triển khai việc chuyển nhượng xe dưới hình thức trả chậm cho anh em lái xe để kinh doanh taxi theo phương thức thương quyền với công ty.

Thành lập chi nhánh tại Hà Nội, đồng thời tạm ngưng kinh doanh 9 chi nhánh. Công ty duy trì hoạt động 12 chi nhánh tại các tỉnh thành trên toàn quốc.

Công ty Mẹ đầu tư 553 xe, thanh lý 1.434 xe. Trong đó có 652 xe bán trả chậm cho Lái xe để kinh doanh theo phương thức thương quyền. Tổng số xe của Công ty Mẹ cuối năm 2019 là 4.523 xe.

Công ty con (Vinasun Green) đầu tư thêm 33 xe, thanh lý 40 xe. Tổng số xe cuối năm là 398 xe .

Đến cuối năm 2019 Tổng số xe của Công ty là 4.921xe kinh doanh Taxi giảm 15,29% so với đầu năm.

Chuyển đổi 100% thiết bị tablet phục vụ Vinasun App bằng điện thoại thông minh trên toàn bộ xe taxi của Công ty.

2. Tình hình vốn – cổ phiếu – cổ đông:

- Chi Cổ Tức

Công ty đã tiến hành chi trả cổ tức bằng tiền như sau :

+ Tháng 06/2019: Chi cổ tức năm 2018 với tỷ lệ 10%

-Đến 31/12/2019 vốn của Công ty như sau: (Tỷ đồng)

Vốn điều lệ	678,59
Vốn thặng dư	86,93
Cổ phiếu Quỹ	0

Các Quỹ	268,69
Lợi nhuận chưa phân phối	649,75
Tổng cộng	1.683,96
Tổng số cổ phiếu lưu hành	67.859.192
Giá trị sổ sách 1 CP lưu hành cuối năm (đồng)	24.815
Lợi ích của cổ đông thiểu số (tỷ)	11,23
Tổng số cổ đông (đến tháng 03/2020)	1.228

Cơ cấu cổ đông: (Đến 31/03/2020)

	Số Cổ đông	Tỷ lệ %
Cổ đông nội bộ (HĐQT BKS và Ban Điều hành)	15	33,13 %
Cá nhân trong nước	1.103	25,66%
Tổ chức trong nước	23	20,90 %
Cá nhân nước ngoài	66	0,35%
Tổ chức nước ngoài	21	19,96%
Cổ phiếu Quỹ (VNS)		0 %
Tổng cộng	1.228	100%

3. Tình hình nhân sự:

a) Số lượng cán bộ nhân viên trong Công ty:

- Tổng số cán bộ nhân viên công ty đến 31/12/2019 là 5.790 người trong đó:
 - + Công ty Mẹ: 4.692 người
 - Trực tiếp kinh doanh: 2.472
 - Trực tiếp điều hành và hỗ trợ kinh doanh: 1.652 người (bao gồm Điều hành Tiếp thị – Điều hành xe – Tổng đài - các chi nhánh và các xưởng sửa chữa).
 - Bộ phận gián tiếp: 568 người.
 - + Công ty con (Vinsun Green): 1.098 người

b) Chính sách lương thưởng phúc lợi:

Thu nhập bình quân của người lao động tại Công ty Mẹ trong năm 2019: 10,164 triệu đồng/tháng.

+ Nhân viên Lái Xe chính thống trực tiếp: bình quân khoảng 9,589 triệu đồng/tháng

+ Nhân viên Gián tiếp trực tiếp điều hành và hỗ trợ kinh doanh: 10,860 triệu đồng/tháng

- Chế độ phúc lợi: Bảo hiểm xã hội Bảo hiểm y tế và các chế độ khác... được Công ty thực hiện đầy đủ và đưa vào thoả ước lao động tập thể.

B. CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG NĂM:

1. Lĩnh vực hoạt động Taxi:

a) Hoạt động đầu tư và thanh lý:

Loại xe	Số xe sở hữu đến 31/12/2018	Đầu tư trong năm 2019	Thanh lý trong năm 2019	Số xe sở hữu đến 31/12/2019
4 chỗ (Camry – Altis- Vios)	2.358	229	494	2.093
7 chỗ (Innova G – Jnew- Fortuner)	3.451	357	980	2.828
Tổng cộng	5.809	586	1.474	4.921
Trong đó :				
+ Công ty Mẹ	5.404	553	1.434	4.523
+ Công ty con	405	33	40	398

Tổng số xe kinh doanh cuối năm là 6.034 chiếc (trong đó có 1.113 xe hoạt động theo mô hình hợp tác kinh doanh)

b) Các thành tựu đạt được trong năm:

- Mô hình hợp tác kinh doanh đã thu hút được các đối tác bên ngoài công ty và giữ chân được 1 số anh em lái xe có khả năng đầu tư để kinh doanh taxi, đến cuối năm 2019 có 1.113 hợp đồng được ký kết và thực hiện.
- Tiếp tục đấu tranh về mặt pháp lý, kết hợp với Hiệp hội Taxi cả nước phản ánh việc Grab lợi dụng kẽ hở của chính sách chưa được điều chỉnh để hoạt động kinh doanh taxi thông qua bình phong là công ty công nghệ nhằm hưởng hàng loạt ưu đãi về chính sách để khống chế và độc quyền thị trường.
- Triển khai Vinasun App và hệ thống phần mềm quản lý hiện đại thành công đã nâng cao giá trị của công ty, khách hàng tin tưởng ủng hộ. Giúp anh em lái xe nâng cao hiệu suất vận doanh của mình và phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn.

- Tiếp tục giữ vững và phát triển các điểm tiếp thị chiến lược.
- Doanh thu của khối khách hàng doanh nghiệp thường xuyên sử dụng dịch vụ Taxi và các khách hàng vắng lai sử dụng thẻ thanh toán khác tăng 3,4% so với năm 2018
- Mở thêm một chi nhánh tại Hà Nội

2. Hoạt động tiếp thị và quảng bá thương hiệu:

Thường xuyên thực hiện trên các báo đài, phương tiện truyền thông về kết quả hoạt động kinh doanh của công ty và các sự kiện quan trọng khác.

Bên cạnh đó thông qua Website: www.vinasuncorp.com, trang facebook và các bản tin nội bộ của Công ty đã truyền tải những tin tức, sự kiện về hoạt động của Vinasun đến khách hàng, nhân viên và các cổ đông được thuận tiện hơn.

Thực hiện các chương trình như: tài trợ Hội Hoa Xuân Phú Mỹ Hưng...và các chương trình khuyến mãi khác....

Hoạt động tiếp thị và quảng bá thương hiệu có ảnh hưởng tích cực đến hoạt động của Công ty, đã nhận được sự quan tâm của khách hàng, đóng góp vào việc gia tăng doanh thu và lợi nhuận của Công ty cũng như chia sẻ những thông tin cần thiết cho các cổ đông và khách hàng.

3. Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm:

- Trong năm 2019 doanh thu đạt **1.991,2 tỷ đồng giảm 4%** so với năm 2018.

(Tỷ đồng)

Chỉ tiêu	2014	2015	2016	2017	2018	2019
Doanh thu kinh doanh	3.770,22	4.252,1	4.519,5	2.937,1	2.073,3	1.991,2
Tăng /giảm so với năm trước	612,16	481,88	267,40	(1.582,4)	(863,8)	(82)
% Tăng /giảm	19.38%	12.78%	6.29%	(35%)	(29.4%)	(4%)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019 CỦA CÔNG TY

Tỷ đồng

Các chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện		So sánh thực hiện 2019 với	
		2018	2019	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019
I Tổng Doanh thu và thu nhập khác trong đó:	2.230,5	2.178,5	2.083,5	95,64%	93,41%

1)	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh	2.140	2.073,34	1.991,23	96,04%	93,05%
	(Trong đó : DT của Cty con)	245	259,5	240,18	92,56%	98,03%
2)	Thu nhập khác (thanh lý xe và TN khác)	90,5	105,23	92,34	87,75%	102,03%
II	Tổng Lợi nhuận trước thuế	124,5	115,25	139,02	120,62%	111,66%
	LN trước thuế từ hoạt động kinh doanh	77,1	10,03	46,67	465,57%	60,54%
	LN trước thuế từ thu nhập khác	47,4	105,23	92,34	87,76%	194,81%
III	Tổng Lợi nhuận sau thuế	99,6	89	108,7	122%	109,10%
IV	Số xe đầu tư	320	760	586	77.11%	183.13%
V	Số xe thanh lý	295	786	1.474	187.53%	499.66%

4. Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Cty:

a) Hoạt động kinh doanh:

Hoạt động kinh doanh Taxi chịu ảnh hưởng bởi sự cạnh tranh khốc liệt của các công ty nước ngoài. Được thể hiện qua các chỉ tiêu sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	2018	2019	Tăng / giảm	% Tăng / giảm
Số lượng cuộc gọi bình quân/ngày	33.854	29.466	(4,388)	-13%
Bình quân lượt khách qua điểm tiếp thị (có ĐH)	34.079	27,432	(6,647)	-20%
Số lượng đặt App Bình quân ngày	12.364	14,319	1,955	16%

b) Yếu tố chi phí:

- Điều chỉnh tiết giảm các chi phí.
- Tuân thủ các loại thuế phí theo quy định hiện hành của hoạt động taxi.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động theo quy định .

c) Yếu tố khác:

- Các công ty Nước ngoài thực hiện việc cạnh tranh bằng giá thấp phi lý, liên tục dùng nguồn tài chính khuyến mãi cho khách hàng, tài trợ cho chủ xe lái xe... gây tác động xấu đến thị phần của Công ty.
- Thường xuyên nâng cấp ứng dụng phần mềm điều xe và quản lý hiện đại vào kinh doanh để nâng chất dịch vụ đáp ứng tiêu chí: tiện ích, nhanh chóng, an toàn...đồng thời việc gia tăng, chăm sóc tốt các điểm đón khách giúp Công ty kết nối cũng như giữ vững quan hệ khách hàng. Góp phần tích cực vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã đề ra của Công ty.

Với những kết quả đạt được trong năm 2019 Công ty đã nỗ lực phát huy thế mạnh, hoàn thành các mục tiêu đề ra, giữ vững thị phần, hoàn thiện chất lượng dịch vụ nhằm đảm bảo cho công ty hoạt động bền vững và ổn định.

C. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài sản của Công ty đến 31/12/2019: (tỷ đồng)

Tài sản	31/12/2018	31/12/2019	Tăng/giảm	% tăng/ giảm
A- Tài sản ngắn hạn	319,31	431,22	111,91	35,05%
B- Tài sản dài hạn	2.400,99	2.198,38	(202,61)	-8,44%
a- Tài sản cố định	2,336,38	1.953,28	(383,10)	-16,4%
b- Bất động sản đầu tư				
c- Đầu tư Tài chính				
d- Tài sản dài hạn khác	64,61	245,10	180,49	279,4%
Tổng Tài sản	2.720,30	2.629,60	(90,70)	-3,33%

Đến 31/12/2019 Tổng tài sản của Công ty là 2.629,6 tỷ đồng giảm 3,33% so với cuối năm 2018, Trong đó Tài sản dài hạn là 2.198,38 tỷ chiếm 83,6% Tổng Tài sản bao gồm các Tài sản trọng yếu:

- 4.921 xe Toyota Kinh doanh taxi và hợp đồng.
- Các xe kinh doanh du lịch và văn phòng.
- Các tài sản văn phòng và xưởng sửa chữa khác.

2. Tình hình nguồn vốn đến 31/12/2019 (Tỷ đồng)

Nguồn vốn	31/12/2018	31/12/2019	Tăng/ giảm	% tăng/ giảm
A- Nợ ngắn hạn trong đó :	530,04	446,04	(84,00)	-15,85%
- Các khoản vay và nợ ngắn hạn	181,36	193,78	12,42	6,85%
- Vay dài hạn đến hạn trả	348,68	252,25	(96,43)	-27,66%
B-Nợ dài hạn trong đó	529,95	488,38	(41,58)	-7,85%
+ Trả dài hạn khác	169,98	168,83	(1,15)	-0,68%
+ Vay dài hạn ngân hàng	359,97	319,55	(40,42)	-11,23%
I-Tổng Nợ	1,059,99	934,42	(125,57)	-11,85%
C- Vốn Chủ sở hữu				
a-Vốn đầu tư	678,59	678,59	-	0,00%
b-Thặng dư vốn	86,93	86,93	-	0,00%
c-Cổ phiếu Quỹ				
d-Các Quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	883,68	918,44	34,76	3,93%
II-Tổng Vốn Chủ sở hữu	1.649,20	1.683,96	34,76	2,11%
III-Lợi ích Cổ đông thiểu số	11,11	11,23	0,12	1,08%
Tổng nguồn vốn	2.720,30	2.629,60	(90,70)	-3,33%

3. Các chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	Năm 2019
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,60	0,97
Hệ số thanh toán nhanh: $\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	Lần	0,57	0,93

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	Lần	0,39	0,36
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,64	0,55
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Doanh thu thuần / Tổng tài sản	Lần	0,76	0,74
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	5,37%	6,41%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	4,30%	5,46%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	3,27%	4,13%
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	0,48%	2,34%
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ cuối năm	%	12,93%	16,01%
Giá trị sổ sách / 1 cổ phiếu lưu hành cuối năm		24.303	24.815

(*) Các chỉ số này được tính trên số dư cuối năm –không tính theo bình quân.

D. CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI VÀ THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC:

1. Các hoạt động xã hội:

Công ty thường xuyên thực hiện các hoạt động xã hội truyền thống như: Trao học bổng cho sinh viên học sinh nghèo và các chương trình xã hội nhân đạo khác với tổng số tiền trong năm 2019 là 1,63 tỷ đồng .

2. Các giải thưởng đã nhận được trong năm:

Trong năm 2019 Công ty đã vinh dự nhận được các Danh hiệu tiêu biểu sau:

STT	GIẢI THƯỞNG	Đơn vị Trao giải
1	Top 10 dịch vụ chất lượng vàng 2019	Viện Kinh tế và Văn hóa
2	Top 10 hãng vận chuyển hàng đầu TP HCM 2019.	Sở Du lịch TP. HCM
3	Sản phẩm, dịch vụ dịch vụ tiêu biểu TP. HCM năm 2019	Hiệp hội Doanh nghiệp TP. HCM
4	Top 500 doanh nghiệp tư nhân lợi nhuận tốt nhất năm 2019	VNR500
5	Top 10 thương hiệu nổi tiếng Đất Việt năm 2019	Viện Kinh tế và Văn hóa



Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2019.

TỔNG GIÁM ĐỐC



A red circular stamp from Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam. The stamp contains the text: "M.S.D.N: 0302035520 - C.T.C", "CÔNG TY CỔ PHẦN ÁNH DƯƠNG VIỆT NAM", and "QUẬN 5 TP. HCM". A blue ink signature is written over the stamp.

ĐẶNG THỊ LAN PHƯƠNG
